PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TƯ PHÁP

Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự

DANH MỤC PHỤ LỤC THÔNG TƯ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

(Tiếp theo Công báo số 189 + 190)

Phụ lục V

DANH MỤC BIỂU MẪU QUYẾT ĐỊNH CỦA CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1	Quyết định thi hành án chủ động	C 01-THADS
2	Quyết định thi hành án theo yêu cầu	C 01a-THADS
3	Quyết định về việc hoãn thi hành án	C 02-THADS
4	Quyết định về việc hoãn thi hành án	C 02a-THADS
5	Quyết định về việc tạm đình chỉ thi hành án	C 03-THADS
6	Quyết định về việc đình chỉ thi hành án	C 04-THADS
7	Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án	C 05-THADS
8	Quyết định về việc tiếp tục thi hành án	C 06-THADS
9	Quyết định về việc tiếp tục thi hành án	C 06a-THADS
10	Quyết định về việc tiếp tục thi hành án	C 06b-THADS
11	Quyết định về việc ủy thác thi hành án	C 07-THADS
12	Quyết định về việc khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án	C 08-THADS
13	Quyết định về việc thu hồi quyết định về thi hành án	C 09-THADS
14	Quyết định về việc thu hồi quyết định về thi hành án	C 09a-THADS
15	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án	C 10-THADS
16	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án	C 10a-THADS
17	Quyết định về việc hủy quyết định thi hành án	C 11-THADS
18	Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính	C 12-THADS
19	Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính	C 12a-THADS

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
20	Quyết định về việc thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản	C 13-THADS
21	Quyết định về việc tiêu hủy tài sản	C 14-THADS
22	Quyết định về việc phong tỏa tài khoản, tài sản	C 15-THADS
23	Quyết định về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ	C 16a-THADS
24	Quyết định về việc trả lại tài sản, giấy tờ tạm giữ	C 16-THADS
25	Quyết định về việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản	C 17-THADS
26	Quyết định về việc chấm dứt việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản	C 18-THADS
27	Quyết định về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản, tài sản	C 19-THADS
28	Quyết định về việc khấu trừ tiền trong tài khoản để thi hành án	C 20-THADS
29	Quyết định về việc trừ vào thu nhập của người phải thi hành án	C 21-THADS
30	Quyết định về việc thu tiền từ hoạt động kinh doanh của người phải thi hành án	C 22-THADS
31	Quyết định về việc thu tiền của người phải thi hành án	C 23-THADS
32	Quyết định về việc thu tiền của người phải thi hành án đang do người thứ ba giữ	C 24-THADS
33	Quyết định về việc thu giữ giấy tờ có giá của người phải thi hành án	C 25-THADS
34	Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản	C 26-THADS
35	Quyết định về việc kê biên quyền sở hữu trí tuệ	C 27-THADS
36	Quyết định về việc giảm giá tài sản	C 28-THADS
37	Quyết định về việc giải tỏa kê biên tài sản	C 29-THADS
38	Quyết định về việc cưỡng chế khai thác tài sản	C 30-THADS
39	Quyết định về việc chấm dứt việc cưỡng chế khai thác tài sản	C 31-THADS
40	Quyết định về việc giải tỏa việc cưỡng chế khai thác tài sản	C31a-THADS
41	Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có)	C 32-THADS
42	Quyết định về việc cưỡng chế trả vật	C 33-THADS
43	Quyết định về việc cưỡng chế trả nhà, giao nhà	C 34-THADS
44	Quyết định về việc cưỡng chế giao, trả giấy tờ	C 35-THADS
45	Quyết định về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất	C 36-THADS
46	Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc	C 37-THADS
47	Quyết định về việc cưỡng chế không được thực hiện công việc	C 38-THADS

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
48	Quyết định về việc cưỡng chế buộc giao người chưa thành niên cho người được nuôi dưỡng	C 39-THADS
49	Quyết định về việc cưỡng chế nhận người lao động trở lại làm việc	C 40-THADS
50	Quyết định về việc giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá	C 41-THADS
51	Quyết định về việc giao tài sản cho người được thi hành án	C 41a-THADS
52	Quyết định về việc trả lại tiền, tài sản tạm giữ cho đương sự	C 42-THADS
53	Quyết định về việc thu phí thi hành án dân sự	C 43-THADS
54	Quyết định về việc miễn, giảm phí thi hành án dân sự	C 44-THADS
55	Quyết định về việc thu chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự	C 45-THADS
56	Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự	C 45a-THADS
57	Quyết định về việc giải quyết khiếu nại	C 46-THADS
58	Quyết định về việc xác minh nội dung tố cáo	C 47-THADS
59	Kết luận nội dung tố cáo	C 48-THADS
60	Quyết định về việc tạm hoãn xuất cảnh (đối với người Việt Nam)	C 49-THADS
61	Quyết định về việc giải tỏa tạm hoãn xuất cảnh (đối với người Việt Nam)	C 49a-THADS

Mẫu số: C01a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH...
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định ủy thác số..... ngày..... tháng..... năm..... của (nếu có) .....;

Xét yêu cầu thi hành án của:.....; địa chỉ:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản phải thi hành:..... .....

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 01-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH...
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án chủ động

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của (nếu có).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:.....
địa chỉ:.....
Các khoản phải thi hành:.....
.....
.....

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 02a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hoãn thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 48 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Công văn yêu cầu hoãn thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản hoãn thi hành án:.....
.....
.....
kể từ ngày..... tháng..... năm..... đến.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Tòa án nhân dân.....;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 02-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hoãn thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm..... khoản 1 Điều 48 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ.....

Theo đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản hoãn thi hành:.....
.....
.....
kể từ ngày..... tháng..... năm..... đến.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 03-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm đình chỉ thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 49 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Thông báo thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản số..... ngày..... tháng..... năm..... của Tòa án nhân dân.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản tạm đình chỉ gồm:

.....
.....
.....

Kể từ ngày..... tháng..... năm..... cho đến khi có quyết định của Tòa án có thẩm quyền về việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Tòa án nhân dân.....;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CỤC TRƯỞNG

Mẫu số: C 04-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đình chỉ thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm.... khoản 1 Điều 50 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản đình chỉ gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 05-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chưa có điều kiện thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm..... khoản 1 Điều 44a Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ biên bản xác minh ngày..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định việc chưa có điều kiện thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Các khoản chưa có điều kiện thi hành:

.....
.....
.....

Kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh...;
- Kế toán nghiệp vụ;
- UBND (cấp xã nơi xác minh);
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 06a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp tục thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm.... khoản 3 Điều 49, khoản 3 Điều 137 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ văn bản kháng nghị số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ văn bản rút kháng nghị (Quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm) số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định đình chỉ tiến hành thủ tục phá sản, đình chỉ thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, HTX lâm vào tình trạng phá sản số..... ngày..... tháng.... năm.... của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục thi hành Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

Đối với khoản:

.....

.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 06b-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp tục thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 44a, Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); đoạn 3 khoản 4 Điều 9 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi Cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ..... .....

Xét thấy người phải thi hành án đã có điều kiện thi hành án

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục thi hành Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của.....

Đối với khoản:

.....
.....

Kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, Điều 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 06-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp tục thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 48 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi Cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc hoãn thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy điều kiện hoãn thi hành án không còn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục thi hành Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

Đối với khoản:

.....
.....

Kể từ ngày..... tháng..... năm....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, Điều 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 07-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ủy thác thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 55 và khoản 2 Điều 56 Luật Thi hành án dân sự; khoản.... Điều 16 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự (nếu có).....;

Căn cứ quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án số..... ngày.... tháng..... năm..... của..... (nếu có);

Căn cứ quyết định về việc tiếp tục thi hành án số..... ngày..... tháng.... năm..... của..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc thu hồi quyết định thi hành án số.../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự (nếu có)…...;

Theo kết quả xác minh thì người phải thi hành án có tài sản, làm việc, cư trú hoặc có trụ sở tại:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy thác cho..... tiếp tục thi hành án đối với:....., địa chỉ:.....
.....

Theo quyết định về việc thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự..... thì..... phải thi hành các khoản sau:

-.....
-.....
-.....
-.....

-.....
-.....

Chi cục Thi hành án dân sự..... đã thi hành xong các khoản:

-.....
-.....
-.....
-.....

Các khoản còn phải thi hành:

-.....
-.....
-.....
-.....
-.....
-.....

Điều 2. Các tài liệu gửi kèm gồm:

-.....
-.....
-.....
-.....
-.....

Điều 3. Người được thi hành án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án liên hệ với..... để thi hành tiếp tục thi hành các khoản nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 3,
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 08-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH...
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản... Điều 30 Luật Thi hành án dân sự; khoản.... Điều 4 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Xét đơn yêu cầu khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án của:..... địa chỉ.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án của ông (bà):..... đối với Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 09a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi quyết định về thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 20, điểm... khoản 1 Điều 37, đoạn 3 khoản 3 Điều 54 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng..... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi toàn bộ (một phần) Quyết định về việc số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....

Các khoản thu hồi gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 09-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi quyết định về thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm.... khoản 1 Điều 37, khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi toàn bộ (một phần) Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

Các khoản thu hồi gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 10a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 2 Điều 37 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm 20... của .....

Nội dung sửa đổi, bổ sung:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 10-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 37 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng..... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

Nội dung sửa đổi, bổ sung:

.....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 11-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hủy quyết định về thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 37 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định về việc thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm 20... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của..... Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy một phần (toàn bộ) Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Các khoản hủy gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 12a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm c khoản 1 Điều 163 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ điểm..... khoản..... Điều 52, khoản 2 Điều 68 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;

Căn cứ Biên bản về việc vi phạm hành chính ngày..... tháng..... năm..... của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạt vi phạm hành chính đối với:..... địa chỉ.....

Số tiền:.....

(Bằng chữ.....).

Điều 2. ..... và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 12-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, điểm a khoản 1 Điều 163 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ điểm..... khoản..... Điều 52, khoản 1 Điều 68 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;

Căn cứ Biên bản về việc vi phạm hành chính ngày..... tháng..... năm 20..... của.....;

Căn cứ.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạt vi phạm hành chính đối với:.....
địa chỉ.....
Số tiền:.....
(bằng chữ.....)

Điều 2. ..... và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 1,2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 13-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 125 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản gồm các ông, bà có tên sau đây:

- Ông (bà)..... Chấp hành viên - Chủ tịch Hội đồng;
- Ông (bà)..... đại diện..... ủy viên;
- Ông (bà)..... đại diện..... ủy viên;
- Ông (bà)..... đại diện..... ủy viên.

Điều 2. Hội đồng tiêu hủy vật chứng có nhiệm vụ tổ chức tiêu hủy vật chứng, tài sản theo các Quyết định thi hành án (có danh sách kèm theo) của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. Hội đồng tự giải thể sau khi thực hiện xong nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 nêu trên.

Điều 4. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, ông (bà) có tên tại Điều 1 và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 14-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiêu hủy tài sản

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 126 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiêu hủy tài sản của:..... địa chỉ:.....

Tài sản tiêu hủy gồm:.....
.....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 15-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phong tỏa tài khoản, tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, Điều 67 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Điều 20 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ đơn đề nghị phong tỏa tài khoản, tài sản của:..... địa chỉ:.....; (nếu có)

Căn cứ Biên bản phong tỏa tài khoản, tài sản ngày.... tháng.... năm…. của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....; (nếu có)

Xét thấy cần ngăn chặn việc tẩu tán, tiền trong tài khoản, tài sản ở nơi gửi giữ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phong tỏa tài khoản, tài sản đối với:..... địa chỉ:.....

Số tiền:..... (bằng chữ.....) trong tài khoản..... tại:.....
.....

Tài sản:..... tại.....

Điều 2. ....., người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan, tổ chức.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 16a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Huyện (quận).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ

CHẤP HÀNH VIÊN CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 5 Điều 20, Điều 68 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Biên bản tạm giữ tài sản, giấy tờ ngày.... tháng... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....; (nếu có)

Xét đơn đề nghị của..... địa chỉ:..... (nếu có),

Xét thấy:.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ tài sản, giấy tờ của:..... địa chỉ:.....

Tài sản, giấy tờ gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 16-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Huyện (quận).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trả lại tài sản, giấy tờ tạm giữ cho đương sự

CHẤP HÀNH VIÊN CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 5 Điều 68 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm.... của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ số..... ngày.... tháng... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đơn đề nghị của ông (bà):..... địa chỉ:..... (nếu có),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trả lại tài sản, giấy tờ cho:..... địa chỉ:.....

Tài sản, giấy tờ gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 17-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, Điều 66, Điều 69 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 19 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ đơn đề nghị tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của ông (bà):....., trú tại:..... (nếu có);

Xét thấy cần ngăn chặn hành vi chuyển quyền sở hữu, sử dụng, tẩu tán, hủy hoại, thay đổi hiện trạng tài sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của:....., địa chỉ:.....

Đối với tài sản:

.....
.....
.....

Điều 2. ....., người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan, tổ chức.....;
- UBND xã, phường.....;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 18-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 4 Điều 69 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Điều 19 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy không cần ngăn chặn hành vi chuyển quyền sở hữu, sử dụng, tẩu tán, hủy hoại, thay đổi hiện trạng tài sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của:..... địa chỉ:.....

Đối với tài sản:

.....
.....
.....

Điều 2. ....., người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 1, 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 19-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản, tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 3 Điều 67, điểm..... khoản 1 Điều 77 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc phong tỏa tài khoản, tài sản số..... ngày.... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ kết quả thi hành án của:..... địa chỉ:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt phong tỏa tài khoản, tài sản của:..... địa chỉ:.....

Đối với tài khoản, tài sản..... tại:.....
.....

Điều 2. ....., người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan, tổ chức.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 20-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khấu trừ tiền trong tài khoản để thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 1 Điều 71, Điều 76 Luật Thi hành án dân sự, Điều 21 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có tiền đang gửi tại..... nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khấu trừ tiền đối với:..... địa chỉ:.....

Số tiền khấu trừ:..... (bằng chữ.....) trong tài khoản..... tại:..... để thi hành án.

Điều 2. ..... có trách nhiệm chuyển số tiền nêu tại Điều 1 vào tài khoản..... của Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. ....., người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan, tổ chức.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 21-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trừ vào thu nhập của người phải thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 2 Điều 71 và Điều 78 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trừ vào thu nhập của..... địa chỉ:.....

Số tiền:..... (bằng chữ.....) tại:..... để thi hành án.

Thời hạn thực hiện việc khấu trừ.....

Điều 2. ..... có trách nhiệm chuyển số tiền nêu tại Điều 1 cho Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. ....., người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 22-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH...
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu tiền từ hoạt động kinh doanh của người phải thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản....Điều 71, Điều 79 Luật Thi hành án dân sự; Điều 22 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu tiền từ hoạt động kinh doanh của:..... địa chỉ:.....

Số tiền..... (bằng chữ.....) tại:..... để thi hành án.

Thời hạn thực hiện.....

Điều 2. ..... có trách nhiệm chuyển số tiền nêu tại Điều 1 cho Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. ....., người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 23-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu tiền của người phải thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 1 Điều 71 và Điều 80 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án, nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu tiền của:..... địa chỉ:.....

Số tiền..... (bằng chữ.....) tại:..... để thi hành án.

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan, tổ chức.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 24-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu tiền của người phải thi hành án đang do người thứ ba giữ

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71, Điều 81 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có tiền đang do..... ..... giữ nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu tiền của:..... địa chỉ:.....

Số tiền:..... (bằng chữ.....) hiện đang do....., giữ để thi hành án;

Điều 2. ..... có nghĩa vụ giao nộp số tiền nêu tại Điều 1 cho Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. Ông (bà)....., người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 25-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu giữ giấy tờ có giá của người phải thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 1 Điều 71, Điều 82 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có giấy tờ có giá đang do..... giữ nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu giữ giấy tờ có giá của..... trú tại:.....

Giấy tờ có giá gồm:

.....

.....

đang do..... giữ để thi hành án.

Điều 2. ..... có trách nhiệm chuyển các giấy tờ nêu tại Điều 1 cho Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....

Điều 3. ....., người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 26-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71, Điều... Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kê biên, xử lý tài sản của:..... địa chỉ:.....

Tài sản kê biên, xử lý gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. ..... không được chuyển dịch, sang nhượng các tài sản nêu tại Điều 1 cho đến khi thi hành án xong hoặc có quyết định của cơ quan thi hành án dân sự.....

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 26-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế kê biên quyền sở hữu trí tuệ

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 84 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kê biên quyền sở hữu trí tuệ thuộc sở hữu của:..... ....., địa chỉ:.....

Quyền sở hữu trí tuệ bị kê biên gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Giao cho..... sử dụng, khai thác quyền sở hữu trí tuệ của người phải thi hành án để lấy tiền thi hành án.

Điều 3. ……..……, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 28-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... .tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản (lần....)

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ.....;

Xét thời hạn thỏa thuận về mức giảm giá tài sản đã hết mà đương sự không thỏa thuận hoặc thỏa thuận không được về mức giảm giá (nếu có),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tài sản của:..... địa chỉ:.....

Tài sản giảm giá gồm:

.....
.....
.....

Giá khởi điểm:.....

Mức giảm giá là.....%

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 29-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải tỏa kê biên tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, điểm.. khoản 1 Điều 105 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc kê biên số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét kết quả thi hành án của..... địa chỉ:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải tỏa kê biên tài sản của:..... địa chỉ:.....

Tài sản giải tỏa kê biên gồm:

.....
.....
.....
.....

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 30-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế khai thác đối với tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 4 Điều 71, Điều 107 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế khai thác đối với tài sản của:..... địa chỉ:.....

Hình thức khai thác đối với tài sản:

.....

.....

Số tiền.....

Kể từ..... cho đến.....

Phương thức nộp tiền cho cơ quan thi hành án.....

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Cơ quan quản lý, đăng ký tài sản;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 31a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải tỏa việc cưỡng chế khai thác đối với tài sản và trả lại tài sản cho người phải thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 4 Điều 71 và khoản 2 Điều 109 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế khai thác tài sản số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc chấm dứt việc cưỡng chế khai thác tài sản số..... ngày..... tháng.... năm..... của Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án dân sự.....;

Xét người phải thi hành án đã thực hiện xong nghĩa vụ hành án và các chi phí về thi hành án hoặc có quyết định đình chỉ về thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải tỏa việc cưỡng chế khai thác đối với tài sản:..... ..... của..... địa chỉ:..... ..... Trả lại tài sản cho.....

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 31-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt cưỡng chế khai thác đối với tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 4 Điều 71 và điểm.... khoản 1 Điều 109 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế khai thác tài sản số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ kết quả thi hành án của..... địa chỉ:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt việc cưỡng chế khai thác đối với tài sản của với:.....
.....
địa chỉ:.....
.....
.....
kể từ..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 32-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có)

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71, Điều 110, Điều 111, Điều 112 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy:..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất của:..... địa chỉ:.....

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) bị kê biên gồm:

.....
.....
.....
.....

Tạm giao cho..... quản lý, khai thác, sử dụng đến khi có quyết định của cơ quan thi hành án dân sự.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 33-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế trả vật

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 114 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với:.....
địa chỉ:.....

Trả vật cho.....
địa chỉ:.....

Vật phải trả gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 34-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế trả nhà, giao nhà

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 115 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....
.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy:..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với.....
địa chỉ:.....

Trả nhà, giao nhà tại..... cho:.....
địa chỉ:.....

Ngôi nhà gồm:
.....
.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 35-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế giao, trả giấy tờ

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 116 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy ông (bà):..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với..... địa chỉ:.....

Giao, trả giấy tờ cho:..... địa chỉ:.....

Giấy tờ gồm:
.....
.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 36-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 117 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với..... địa chỉ:.....

Chuyển giao quyền sử dụng đất cho:..... trú tại:.....

Quyền sử dụng đất gồm:

.....
.....
.....

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 37-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 6 Điều 71, Điều 118 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của .....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy:..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Thực hiện công việc:..... vào hồi..... giờ..... ngày.....tháng..... năm 20..

Điều 2. Trường hợp..... không thực hiện, cơ quan thi hành án sẽ ra quyết định phạt tiền và ấn định thời gian 05 ngày làm việc để thực hiện nghĩa vụ, hết thời hạn đó sẽ giao cho người có điều kiện thực hiện hoặc Chấp hành viên đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự về tội không chấp hành án.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 38-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế không được thực hiện công việc

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 6 Điều 71, Điều 119 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy:..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Không được thực hiện công việc:.....
.....
.....
kể từ:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....

Điều 2. Trường hợp..... không thực hiện, cơ quan thi hành án sẽ ra quyết định phạt tiền, trường hợp vẫn không chấm dứt công việc không được làm, không khôi phục tình trạng ban đầu thì Chấp hành viên đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự về tội không chấp hành án.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 39-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế giao người chưa thành niên cho người được giao nuôi dưỡng

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 6 Điều 71, Điều 120 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Giao người chưa thành niên là:..... ..... cho..... nuôi dưỡng. kể từ:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....

Điều 2. Trường hợp:..... không thực hiện, cơ quan thi hành án sẽ ra quyết định phạt tiền, hết thời hạn ấn định mà không thi hành sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự về tội không chấp hành án.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3,
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Mẫu số: C 40-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

Số:...../QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế buộc nhận người lao động trở lại làm việc

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 6 Điều 71, Điều 121 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét thấy..... có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành án đối với:..... địa chỉ:.....

Buộc nhận ông (bà):....., địa chỉ:..... trở lại làm việc:.....
.....
kể từ..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20..

Điều 2. Trường hợp..... không thực hiện, cơ quan thi hành án sẽ ra quyết định phạt tiền, hết thời hạn ấn định mà không thi hành sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự về tội không chấp hành án.

Điều 3. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Viện KSND.....;
- UBND xã, phường.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 41a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao tài sản cho người được thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 2 Điều 104 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ kết quả bán đấu giá tài sản của.....;

Xét đơn xin nhận tài sản của..... để thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản cho:..... địa chỉ:.....

Tài sản gồm:

.....

.....

để thi hành án.

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 41-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 103 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ kết quả bán đấu giá tài sản của.....,

Xét đơn xin nhận tài sản của:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản cho:.....
địa chỉ:.....

Tài sản gồm:
.....
.....
Giá trị tài sản là..... (bằng chữ.....) để thi hành án.

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 42-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trả lại tiền, tài sản tạm giữ cho đương sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 126 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trả lại tiền, tài sản cho:..... địa chỉ:.....

Tiền, tài sản gồm:

.....

.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 43-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu phí thi hành án dân sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 60 Luật Thi hành án dân sự; điểm..... khoản..... Điều 46 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng.... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án dân sự số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ kết quả thi hành án của:..... thực nhận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu tiền phí thi hành án của:.....
địa chỉ:.....
Số tiền phải thu là:.....
(Bằng chữ:.....)

Điều 2. ..... Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán thi hành án dân sự và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 44-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm phí thi hành án dân sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 60 Luật Thi hành án dân sự; khoản.... Điều 48 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc thu phí thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đơn xin miễn, giảm phí thi hành án của..... địa chỉ:.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm tiền phí thi hành án cho..... địa chỉ:.....
Theo quy định của pháp luật..... phải nộp.....
Số tiền được miễn, giảm:..... (bằng chữ.....)
Số tiền còn phải nộp:..... (bằng chữ.....)

Điều 2. ..... Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán thi hành án dân sự và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 45a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 5 Điều 73 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 44 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm..... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số..... ngày... tháng... năm.... của Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Xét đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án của.....
.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm tiền chi phí cưỡng chế thi hành án cho:.....
..... trú tại.....

Theo quy định của pháp luật phải nộp.....
Số tiền được miễn, giảm:..... (bằng chữ.....)
Số tiền còn phải nộp:..... (bằng chữ.....)

Điều 2. ..... Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán thi hành án dân sự và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 45-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản..... Điều 73 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 43 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số..... ngày.... tháng... năm.... của Chi cục Thi hành án dân sự.....,

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu chi phí cưỡng chế thi hành án của..... ....., địa chỉ:..... Số tiền phải nộp:..... (bằng chữ.....)

Điều 2. ..... Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán thi hành án dân sự và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 46-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của....., địa chỉ.....

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 142 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ.....
Xét đơn của....., địa chỉ..... khiếu nại.....
..... (nêu nội dung khiếu nại).....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự..... nhận thấy:
.....
.....
..... (nhận xét, đánh giá).....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Từ những căn cứ và nhận định trên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận (không chấp nhận) khiếu nại của....., địa chỉ:.....
..... (nêu rõ chấp nhận phần nào, chấp nhận một phần hay toàn bộ).....
.....
.....
.....
.....
Nêu biện pháp xử lý (nếu có).....
.....
.....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
..... có quyền khiếu nại tiếp đến Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự..... trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- TTDLTT&TK-TCTHADS;
- Cục THADS.....;
- Viện KSND.....;
- Lưu: VT, HS.

Mẫu số: C 47-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xác minh nội dung tố cáo

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 157 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Luật Tố cáo;
Xét nội dung tố cáo của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành xác minh tố cáo của công dân đối với:.....
.....
Nội dung xác minh.....
.....
.....
Thời hạn xác minh:..... ngày kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 2. Thành lập Đoàn xác minh tố cáo gồm:
Ông (bà):..... Chức vụ..... Trưởng đoàn.
Ông (bà):..... Chức vụ..... Thành viên.
Ông (bà):..... Chức vụ..... Thành viên.

Điều 3. Các ông (bà) có tên tại Điều 2 và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2, 3;
- Lưu: VT, HS.

Mẫu số: C 48-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KL-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với.....

Ngày..../..../...., Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự..... đã có Quyết định số..... về việc xác minh nội dung tố cáo của công dân đối với.....

Xét nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự..... kết luận như sau:

I/ KẾT QUẢ XÁC MINH CÁC NỘI DUNG TỐ CÁO

1/ Nội dung tố cáo:

.....
.....
.....

2/ Nội dung giải trình của người bị tố cáo:

.....
..... (những thông tin, tài liệu, bằng chứng do người bị tố cáo cung cấp)
.....
.....

3/ Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo:

.....
.....
.....

4/ Nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo:

.....
.....
..... (phân tích, đánh giá về việc tố cáo đúng, sai hay đúng một phần, phân tích nguyên nhân, mức độ gây thiệt hại của hành vi, trách nhiệm của người bị tố cáo, những đối tượng khác có liên quan).....

II/ KẾT LUẬN

- Kết luận về những hành vi bị tố cáo.....
.....
.....

- Kết luận về việc người tố cáo cố ý hay không cố ý (nếu tố cáo sai sự thật)
.....
.....

- Kết luận về những hành vi phạm pháp luật của người bị tố cáo (nếu có),
.....
..... (thiệt hại và trách nhiệm của người bị tố cáo và các đối tượng khác có liên quan).....

III/ KIẾN NGHỊ

1/ Kiến nghị đối với người giải quyết tố cáo (trường hợp người kết luận tố cáo không phải là người giải quyết tố cáo):

Kiến nghị những nội dung người giải quyết tố cáo cần thực hiện trong phạm vi thẩm quyền của mình để xử lý vi phạm và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra.

2/ Kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác (nếu có)./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Cục THADS.....;
- Người tố cáo, bị tố cáo;
- Lưu VT, HS.

Mẫu số: C 49a-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải tỏa tạm hoãn xuất cảnh

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 11 Luật Thi hành án dân; khoản 2; Điều 22 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; khoản 4 Điều 51 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày.... tháng.... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định về việc tạm hoãn xuất cảnh số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng..... năm.... của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ:.....

Theo đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải tỏa tạm hoãn xuất cảnh đối với ông (bà):..... địa chỉ:..... kể từ ngày..... tháng..... năm 20....

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Cục quản lý XNC, Bộ Công an;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: C 49-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH.....
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
huyện.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-CCTHADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm hoãn xuất cảnh

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 11 Luật Thi hành án dân sự; khoản..... Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CCTHADS ngày..... tháng.... năm..... của Cục trưởng cục Thi hành án dân sự.....;

Theo đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm hoãn xuất cảnh đối với ông (bà):..... Quốc tịch....., địa chỉ:..... kể từ ngày..... tháng..... năm..... đến khi thi hành án xong hoặc có bảo lãnh bằng tiền, tài sản, biện pháp khác để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ đó theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND.....;
- Cục Quản lý XNC, Bộ Công an;
- Lưu: VT, HSTHA.

Phụ lục VI

DANH MỤC BIỂU MẪU ĐƠN, GIẤY BÁO, GIẤY TRIỆU TẬP, GIẤY MỜI, THÔNG BÁO, BIÊN BẢN, LỆNH XUẤT NHẬP KHO THI HÀNH ÁN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1	Giấy triệu tập	D 01-THADS
2	Giấy báo	D 02-THADS
3	Văn bản ủy quyền về việc xác minh điều kiện thi hành án giữa các cơ quan THA	D 03-THADS
4	Đơn yêu cầu thi hành án	D 04-THADS
5	Đơn đề nghị thay đổi chấp hành viên	D 05-THADS
6	Đơn đề nghị định giá lại tài sản	D 06-THADS
7	Đơn đề nghị miễn giảm phí thi hành án	D 07-THADS
8	Đơn đề nghị miễm giảm chi phí cưỡng chế thi hành án	D 08-THADS
9	Đơn đề nghị nhận tài sản để trừ vào số tiền được THA	D 09-THADS
10	Đơn đề nghị xác nhận kết quả thi hành án	D 10-THADS
11	Phiếu nhận đơn	D 11-THADS
12	Giấy xác nhận kết quả thi hành án	D 12-THADS
13	Giấy mời	D 13-THADS
14	Thông báo về việc từ chối nhận yêu cầu thi hành án	D 14-THADS
15	Thông báo về việc tạm đình chỉ thi hành án	D 15-THADS
16	Thông báo về việc thụ lý/không thụ lý đơn khiếu nại (tố cáo) thi hành án	D 16-THADS
17	Thông báo về việc giải quyết tố cáo	D 17-THADS
18	Thông báo về việc nhận ủy thác	D 18-THADS
19	Thông báo về việc cưỡng chế thi hành án	D 19-THADS
20	Thông báo về việc bán đấu giá tài sản	D 20-THADS
21	Thông báo về việc bán tài sản	D 21-THADS
22	Thông báo về việc giao tài sản	D 22-THADS
23	Thông báo về việc nhận tiền, tài sản	D 23-THADS
24	Thông báo về việc kê biên tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng	D 24 -THADS
25	Thông báo về việc tổ chức bán đấu giá	D 25-THADS
26	Thông báo về việc người được thi hành án nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án	D 26-THADS
27	Thông báo về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành	D 27-THADS

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
28	Thông báo về kết quả thẩm định giá	D 28-THADS
29	Thông báo về việc nhận yêu cầu thi hành án	D 29-THADS
30	Thông báo về việc người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án	D 30-THADS
31	Thông báo về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án	D 31-THADS
32	Biên bản về việc ghi nhận yêu cầu thi hành án	D 32-THADS
33	Biên bản về việc giao quyết định, văn bản về thi hành án	D 33-THADS
34	Biên bản về việc niêm yết công khai quyết định, giấy tờ về thi hành án	D 34-THADS
35	Biên bản về việc giải quyết việc thi hành án	D 35-THADS
36	Biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án	D 36-THADS
37	Biên bản về việc thỏa thuận thi hành án	D 37-THADS
38	Biên bản thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá	D 38-THADS
39	Biên bản về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ	D 39-THADS
40	Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản	D 40-THADS
41	Biên bản về việc giải tỏa kê biên, xử lý tài sản	D 41-THADS
42	Biên bản về việc niêm phong tài sản	D 42-THADS
43	Biên bản về việc mở niêm phong tài sản	D 43-THADS
44	Biên bản về việc giao bảo quản tài sản	D 44-THADS
45	Biên bản về việc thỏa thuận về giá tài sản kê biên	D 45-THADS
46	Biên bản về việc giao nhận tài sản thi hành án	D 46-THADS
47	Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản	D 47-THADS
48	Biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản	D 48-THADS
49	Biên bản về việc vi phạm hành chính	D 49-THADS
50	Biên bản về việc cưỡng chế giao tài sản	D 50-THADS
51	Biên bản về việc người được thi hành án yêu cầu đình chỉ thi hành án	D 51-THADS
52	Biên bản về việc không có người đăng ký đấu giá tài sản	D 52-THADS
53	Biên bản về việc bán đấu giá thành	D 53-THADS
54	Biên bản về việc bán đấu giá không thành	D 54-THADS
55	Biên bản về việc tiếp công dân	D 55-THADS

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
56	Biên bản về việc mở gói, mở khóa để cưỡng chế thi hành án	D 56-THADS
57	Biên bản về việc không thực hiện được thông báo về thi hành án	D 57-THADS
58	Biên bản về việc kê khai tài sản, thu nhập, điều kiện thi hành án	D 58-THADS
59	Biên bản về việc phong tỏa tài khoản, tài sản	D 59-THADS
60	Biên bản về việc tạm giao quản lý, khai thác, sử dụng đất đã kê biên	D 60-THADS
61	Biên bản về việc thu tiền	D 61-THADS
62	Kế hoạch cưỡng chế thi hành án	D 62-THADS
63	Lệnh nhập kho vật chứng	D 63-THADS
64	Lệnh xuất kho vật chứng	D 64-THADS

Mẫu số: D 01-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../GTT-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY TRIỆU TẬP

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Triệu tập ông (bà):.....
địa chỉ:.....
.....

Đến.....
địa chỉ:.....

Vào hồi:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....

Để.....
.....
.....

Yêu cầu ông (bà) có mặt đúng thời gian, địa điểm trên, mang theo Giấy triệu tập này và Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác.

CHẤP HÀNH VIÊN

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....
tại:.....

Ông (bà):..... đại diện.....
đã giao cho ông (bà):.....
.....

Giấy triệu tập số:..... ngày..... tháng..... năm.....
của..... về việc.....

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: D 02-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../GB-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY BÁO

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Báo cho ông (bà):.....
địa chỉ:.....
.....

Đến.....
địa chỉ:.....

Vào hồi:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....

Để.....
.....
.....

Yêu cầu ông, bà có mặt đúng thời gian, địa điểm trên, mang theo Giấy báo này và Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác.

CHẤP HÀNH VIÊN

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....
tại:.....

Ông (bà):..... đại diện.....
đã giao cho ông (bà):.....
.....
Giấy báo số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....
..... về việc.....

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: D03 -THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../VBUQ-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

VĂN BẢN ỦY QUYỀN
Về việc xác minh điều kiện thi hành án

Kính gửi:.....

Căn cứ khoản 3 Điều 44 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), khoản 2 Điều 9 Nghị định số 62/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày.... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày.... tháng.... năm..... của

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Ông (bà):.....

địa chỉ:.....

Phải thi hành:

.....

.....

.....

Đã thi hành được:

.....

.....

.....

.....

Còn phải thi hành:

.....

.....

.....

Căn cứ vào thông tin về tài sản (nơi cư trú, làm việc hoặc trụ sở) của người phải thi hành án

Bên ủy quyền:

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Bên nhận ủy quyền:

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Nội dung ủy quyền:

.....

.....

.....

Trong thời hạn..... ngày, Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... phải trả lời bằng văn bản kết quả xác minh và những nội dung cần thiết khác cho Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... đã ủy quyền xác minh./.

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Cục (Chi cục) THADS...;
- Viện KSND.....;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: D 04-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người yêu cầu thi hành án (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú)..... địa chỉ:.....

Họ và tên người được thi hành án.....
địa chỉ:.....

Họ và tên người phải thi hành án.....
địa chỉ:.....

1. Nội dung yêu cầu thi hành án:

.....
.....
.....
.....

2. Thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có)

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Bản án, Quyết định số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).
- Tài liệu có liên quan khác.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người yêu cầu thi hành án
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 05-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc thay đổi Chấp hành viên

Kính gửi:.....

Họ tên người yêu cầu (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):..... Địa chỉ.....

Chấp hành viên.....

có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....:

Đối với:

Người được thi hành án.....
địa chỉ:.....

Người phải thi hành án.....
địa chỉ:.....

Nội dung yêu cầu:

.....
.....
.....

Lý do yêu cầu:

.....
.....
.....

Các tài liệu kèm theo

.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 06-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc định giá lại tài sản

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người đề nghị định giá lại tài sản (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú)..... địa chỉ:.....

Họ và tên người được thi hành án.....
địa chỉ:.....

Họ và tên người phải thi hành án.....
địa chỉ:.....

Căn cứ Thông báo số..... ngày..... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... về kết quả thẩm định giá tài sản, đề nghị:

1. Nội dung yêu cầu định giá lại tài sản:

.....
.....
.....
.....

2. Lý do yêu cầu

.....
.....
.....

3. Tạm ứng chi phí thẩm định giá

.....
.....
.....

4. Các tài liệu kèm theo

- Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Tài liệu có liên quan.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người yêu cầu định giá lại tài sản
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 07-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc miễm, giảm phí thi hành án

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người đề nghị (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):.....
Địa chỉ:.....
Họ và tên người được thi hành án.....
địa chỉ:.....
Họ và tên người phải thi hành án.....
địa chỉ:.....

1. Nội dung đề nghị miễm, giảm:

.....
.....
.....
.....

2. Căn cứ đề nghị miễn, giảm:

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng.... năm..... của.....
- Tài liệu có liên quan.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 08-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người đề nghị (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):.....

Địa chỉ:.....

Họ và tên người được thi hành án.....
địa chỉ:.....

Họ và tên người phải thi hành án.....

địa chỉ:.....

1. Nội dung đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

.....
.....
.....
.....

2. Căn cứ đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Quyết định cưỡng chế thi hành án số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Tài liệu có liên quan khác.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 09-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc nhận tài sản để trừ vào tiền thi hành án

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người đề nghị (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú).....

Địa chỉ:.....

Họ và tên người được thi hành án.....
địa chỉ:.....

Họ và tên người phải thi hành án.....
địa chỉ:.....

Căn cứ Thông báo số..... ngày.... tháng..... năm..... của Chấp hành viên Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành, đề nghị:

1. Nội dung đề nghị:

.....
.....
.....
.....

2. Lý do:

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Tài liệu có liên quan khác.....

.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D10-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc xác nhận kết quả thi hành án

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Họ và tên người đề nghị (trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):.....
Địa chỉ.....

Theo Bản án, Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của Tòa án..... và Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... thì ông (bà).....
Địa chỉ:.....

Các khoản phải thi hành:
.....
.....

Các khoản đã thi hành được:
.....
.....

Các khoản chưa thi hành:
.....
.....

Đề nghị xác nhận:
.....
.....

Các tài liệu kèm theo:
- Bản án, Quyết định số..... ngày... tháng..... năm..... của.....
- Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....
- Tài liệu có liên quan khác.....
.....

..... ngày.... tháng.... năm 20.....
Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D 11-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../PNĐ-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....
Nhận đơn của ông (bà):.....
địa chỉ:.....

Nội dung đơn:

.....
.....
.....
.....

Các tài liệu kèm theo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI NỘP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: D 12-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../GXN-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN

Căn cứ Điều 53 Luật Thi hành án dân sự, Điều 37 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án, Quyết định số..... ngày.... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng.... năm..... của.....;

Căn cứ kết quả thi hành án của ông (bà):.....

Xét đơn yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án của ông (bà).....

Cục (Chi cục) trưởng Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....,

XÁC NHẬN:

Theo Quyết định thi hành án số..... ngày.... tháng.... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....
thì ông (bà):.....
địa chỉ:.....

Phải thi hành:

.....
.....
.....

Đã thi hành được:

.....
.....
.....
.....

Còn phải thi hành:

.....
.....
.....

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSTHA.

Mẫu số: D 13-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../GM-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

GIẤY MỜI

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Trân trọng kính mời ông (bà):.....

.....

địa chỉ:.....

Đến.....

Thời gian:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

Địa điểm:.....

Để.....

.....

.....

Đề nghị ông bà có mặt đúng thời gian, địa điểm trên./.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Hồ sơ THA.

Mẫu số: D 14-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

THÔNG BÁO
Về việc từ chối nhận yêu cầu thi hành án

Căn cứ điểm..... khoản 5 Điều 31 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Căn cứ yêu cầu thi hành án của ông (bà):..... địa chỉ:.....

Sau khi xem xét nội dung yêu cầu và các tài liệu gửi kèm, Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... nhận thấy:

.....

..... (lý do không thụ lý yêu cầu thi hành án).....

.....

Vậy, Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... thông báo để ông (bà)..... biết./.

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Người yêu cầu THA.;
- Lưu: VT.

Mẫu số: D 15-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

THÔNG BÁO
Về việc tạm đình chỉ thi hành án

Căn cứ khoản 1 Điều 49 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày... tháng.... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ số..... ngày.... tháng.... năm 20..... của.....

Các khoản tạm đình chỉ thi hành:

.....
.....
.....
.....
.....

Trong thời gian tạm đình chỉ thi hành án, người phải thi hành án không phải chịu lãi suất chậm thi hành án.

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... thông báo để ông (bà)..... biết./.

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Chánh án TAND.....;
- Viện trưởng VKSND.....;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ THA.

Mẫu số: D 16-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

THÔNG BÁO
Về việc thụ lý/không thụ lý đơn khiếu nại (tố cáo) thi hành án

Căn cứ Điều 148; Điều.... Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Căn cứ Quyết định thi hành án số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Căn cứ đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà):..... địa chỉ:.....

Nội dung khiếu nại (tố cáo):

.....
.....
.....

Sau khi xem xét đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà), Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... đã thụ lý (hoặc không thụ lý) đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà).....

Lý do (trường hợp không thụ lý).....
.....

Vậy, Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... thông báo để ông (bà)..... biết./.

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Người KN, TC;
- Lưu: VT, HS.

Mẫu số: D 17-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

THÔNG BÁO
Về việc giải quyết tố cáo

Căn cứ Điều 157 Luật Thi hành án dân sự; Điều..... Luật Tố cáo;

Căn cứ Bản án, Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ Quyết định thi hành án số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....;

Căn cứ đơn tố cáo về thi hành án của ông (bà):..... địa chỉ:.....

Nội dung tố cáo:

.....

.....

.....

Căn cứ Kết luận giải quyết tố cáo số..... ngày... tháng.... năm.... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Nội dung kết luận giải quyết tố cáo cụ thể như sau:

.....

.....

.....

Vậy, Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... Thông báo để ông (bà):..... biết./.

CỤC (CHI CỤC) TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Người KN, TC;
- Lưu: VT, HS.

Mẫu số: D 18-THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS.... **CỤC (CHI CỤC) THADS** tỉnh (huyện).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-THADS	*....., ngày..... tháng..... năm 20....*

THÔNG BÁO
Về việc nhận ủy thác

Kính gửi:.....

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... đã nhận được Quyết định ủy thác thi hành án số..... ngày..... tháng.... năm 20.... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....
.....

Các tài liệu kèm theo gồm có:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Vậy, thông báo để Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... biết.

CỤC (CHI CỤC) THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HSTHA

Mẫu số: D 19 -THADS
(Ban hành theo TT số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC (CỤC) THADS....
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TB-THADS

....., ngày..... tháng..... năm 20....

THÔNG BÁO
Về việc cưỡng chế thi hành án

Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày..... tháng..... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số..... ngày..... tháng.... năm..... của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự.....

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự..... sẽ tiến hành cưỡng chế đối với ông (bà):..... địa chỉ:.....

Bằng biện pháp:.....
.....
.....

Thời gian cưỡng chế:..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....

Địa điểm cưỡng chế:.....

Dự trù chi phí cưỡng chế ông (bà):..... phải chịu là:..... (bằng chữ.....)

Yêu cầu ông (bà) có mặt đúng thời gian, địa điểm nêu trên.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã, phường.....;
- Viện KSND.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....
Tại:.....
Ông (bà):..... đại diện.....
đã giao cho ông (bà):.....
Thông báo số:..... ngày..... tháng..... năm.... của.....
..... về việc.....

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Xem tiếp Công báo số 193 + 194)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng